



World Agroforestry Centre  
TRANSFORMING LIVES AND LANDSCAPES

**ICRAF VIỆT NAM**



## CÁC DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH (TÍNH ĐẾN 2011)

### B.1. Phương pháp tiếp cận thuần hóa giống cây và vườn ươm cộng đồng - Tiếp cận và sự tham gia của các nông hộ nhỏ (Germplasm)

Dự án đã xem xét vai trò của nông hộ nhỏ trong thuần hóa giống cây tại ba vùng tại Việt Nam. Dự án nhằm mục đích hiểu những lý do và ảnh hưởng của các phương pháp tiếp cận hiện tại và các cơ hội, trờ ngại đối với thuần hóa giống cây ở cấp cộng đồng, và chú trọng vào vườn ươm cộng đồng, để hỗ trợ phát triển nông lâm kết hợp để cải thiện sinh kế.

**Địa bàn:** Sơn La, Thừa Thiên Huế và Thái Nguyên

### B.2. Giảm phát thải từ các hình thức sử dụng đất Giai đoạn I

### B.3. Cây trong cảnh quan sử dụng đa mục đích tại Đông Nam Á (TULSEA)

Nằm trong khuôn khổ dự án TUL-SEA, các công cụ đánh giá khác nhau về quản lý tài nguyên thiên nhiên đã được thử nghiệm tại 5 nước Châu Á bao gồm Việt Nam. Mục đích của dự án nhằm phân tích lựa chọn và hỗ trợ đàm phán trong quản lý tài nguyên thiên nhiên.

**Tài trợ:** Cơ quan Hợp tác Kỹ thuật Đức (GTZ), Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức (BMZ)

**Địa bàn:** Thái Nguyên, Bắc Kạn, Hòa Bình và Thừa Thiên Huế

### B.4. Cây và con người trong thích ứng với biến đổi khí hậu

Dự án là một nghiên cứu so sánh giữa Việt nam và Kenya về: (i) phát triển phương pháp luận để nắm bắt sự biến đổi khí hậu trong bối cảnh địa phương và chiến lược nông nghiệp địa phương để đối phó với biến đổi khí hậu; (ii) thử nghiệm phương pháp tiếp cận Phân tích cảnh quan có sự tham gia (PaLa) như một trong những công cụ để nắm bắt các chiến lược địa phương, cụ thể các phương pháp sử dụng cây trong thích ứng với biến đổi khí hậu; và (iii) góp phần vào việc tăng cường hợp tác nghiên cứu giữa trường Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU) và ICRAF.

**Tài trợ:** Hội đồng Nghiên cứu Môi trường Thụy Điển, Bộ phận Khoa học Nông nghiệp và Quy hoạch Không gian (FORMAS)

**Địa bàn:** Hà Tĩnh, Việt Nam và Embu, Kenya

### ĐỐI TÁC

#### *Cơ quan quản lý nhà nước*

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (MARD)

Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE)

#### *Trường đại học*

Đại học Nông nghiệp Hà Nội (HUA)

Đại học Lâm Nghiệp Việt Nam (VFU)

Đại học Nông Lâm Thái Nguyên (TUAF)

Đại học Tây Bắc (TBU)

Đại học Nông Lâm Huế (HUAF)

Đại học Tây Nguyên (TNU)

Đại học Nông Lâm Thủ Đức (NLU)

#### *Viện nghiên cứu*

Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam (FSIV)

Viện Chính sách và Chiến lược Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (IPSARD)

Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS)

Viện Chăn nuôi Quốc gia (NIAS)

#### *Đối tác quốc tế*

Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp Quốc tế (CIFOR)

Viện Nghiên cứu Chăn nuôi Quốc tế (ILRI)

Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU)

Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP)

Winrock International

Hiệp hội Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN)

CARE International

#### *Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã*

Tiến sĩ. Delia Catacutan, Trưởng Đại diện

#### **Trung tâm Nông Lâm Thế giới (ICRAF) Việt Nam**

Số 8, Lô 13A, Đường Trung Hòa

Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy

Hà Nội, Việt Nam

Tel and Fax: (84 4) 3783 4644/ 45

icraf-vietnam@cgiar.org

[www.worldagroforestrycentre.com/sea/vn](http://www.worldagroforestrycentre.com/sea/vn)



Trung tâm Nông Lâm Thế giới (ICRAF) thành lập vào năm 1978 tại Nairobi, Kenya và được biết đến như là một tổ chức quốc tế hàng đầu trong lĩnh vực nghiên cứu, giáo dục và phát triển nông lâm kết hợp.

Nông lâm kết hợp, theo nghĩa rộng là việc kết hợp cây vào trong cảnh quan nông nghiệp, điều này sẽ đóng góp các giải pháp cụ thể theo địa bàn, nhằm giảm nghèo bằng cách tăng cường và ổn định sản xuất lương thực, ổn định thu nhập, cũng như cho phép việc tạo dựng tài sản và bảo đảm các dịch vụ môi trường trong cảnh quan sản xuất.

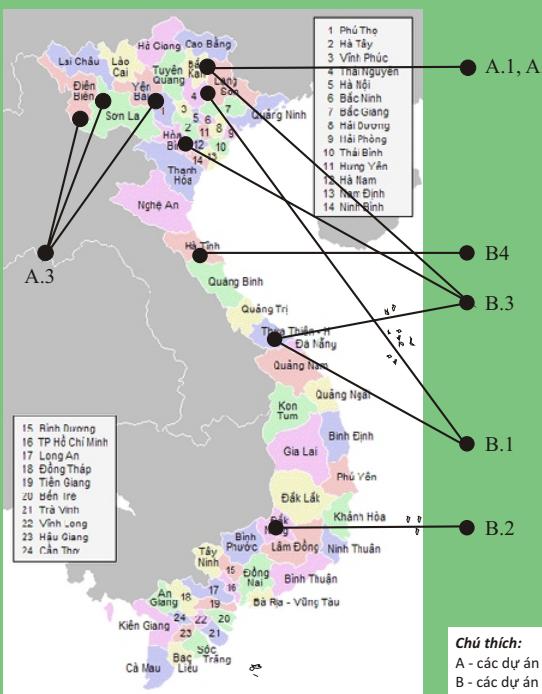


## ICRAF VIỆT NAM

Văn phòng ICRAF Việt Nam được cấp giấy phép hoạt động vào năm 2007. Từ đó đến nay đã xây dựng được quan hệ đối tác chặt chẽ với các cơ quan tổ chức trong và ngoài nước bao gồm Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các viện nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ...

## ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

Hiện tại hoạt động của chúng tôi chủ yếu tại khu vực miền Bắc và miền Trung Việt Nam. Những vùng này có đặc trưng tỷ lệ đói nghèo cao và già tăng thay đổi sử dụng đất do thâm canh và thương mại hóa canh tác nông nghiệp; cũng giống như ở những nơi khác, người dân ở nơi đây phải đổi mới với những tác động của biến đổi khí hậu.



## CÁC HOẠT ĐỘNG ĐANG DIỄN RA

### A.1. Đền đáp, Sử dụng và Chia sẻ đầu tư trong Chi trả Dịch vụ Môi trường vì người nghèo (RUPES II)

RUPES II là một chương trình khu vực Châu Á nhằm phát triển và phổ biến cơ chế đền đáp, sử dụng và chia sẻ đầu tư trong chi trả dịch vụ môi trường vì người nghèo, do Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) tài trợ. Việt Nam là một trong những địa điểm thực hiện của RUPES II.

**Khung thời gian:** 2008-2012

**Địa bàn:** Bắc Kạn



### A.2. Giảm phát thải từ các loại hình sử dụng đất (REALU)

Dự án REALU nhằm mục đích tăng cường hiệu quả của cơ chế Giảm phát thải từ phá rừng và suy thoái rừng (REDD) thông qua việc phát triển các phương pháp và công cụ bao gồm tất cả các quá trình chuyển đổi độ che phủ đất có ảnh hưởng tới trữ lượng các-bon. Dự án cũng tìm cách tăng cường năng lực của địa phương và mở rộng thảo luận cấp độ toàn cầu về REDD và các chiến lược giảm thiểu phát thải khác. REALU được tài trợ bởi Cơ quan Hợp tác Phát triển Na-uy (NORAD) thông qua Đối tác về các giải pháp Chống đốt nương làm rẫy ASB.

**Khung thời gian:** 2009-2013

**Địa bàn:** pha I: Đăk Nông, pha II: Bắc Kạn



### A.3. Nông lâm kết hợp cho sinh kế của nông hộ nhỏ tại khu vực Tây Bắc Việt Nam (AFLI)

AFLI nhằm mục đích cải thiện hiệu suất của các hệ thống canh tác nông hộ nhỏ tại khu vực Tây Bắc Việt Nam thông qua nông lâm kết hợp. Dự án nhằm tăng năng suất cây trồng và vật nuôi hướng đến hệ thống sản xuất đa dạng, bền vững hơn và thu nhập tốt hơn từ các sản phẩm cây trồng. Dự án do Trung tâm Nông nghiệp Quốc tế Úc (ACIAR) tài trợ.

**Khung thời gian:** 2011-2016

**Địa bàn:** Sơn La, Yên Bái và Điện Biên



### A.4. Nhóm các dự án nghiên cứu của CGIAR

Bao gồm các hoạt động sau:

- Lập bản đồ phân bố theo không gian và thời gian của nông lâm kết hợp.
- Xác định đặc trưng của nông lâm kết hợp.
- Tăng năng suất mùa vụ nhờ mô hình nông lâm kết hợp.
- Hiểu về vai trò của cây/nông lâm kết hợp trong thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu.
- Hiểu về các cơ hội và thách thức đối với nông lâm kết hợp.
- Hiểu về các khía cạnh về kỹ thuật, tổ chức quản lý và kinh tế - xã hội của nông lâm kết hợp bao gồm cả về giới và quyền sở hữu.
- Xây dựng các chiến lược phục hồi thấp.